

Số: 08/2019/QĐST- HNGĐ

B, ngày 21 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 04/2019/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2019 giữa:

\* Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị V** - Sinh năm 1981- Trú tại: thôn N, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

\* Bị đơn: Anh **Bùi Mạnh H** - Sinh năm 1980 - Trú tại: Khu 7, thôn T, xã Đ, huyện M, thành Phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Đinh Thị V** và anh **Bùi Mạnh H**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đinh Thị V** và anh **Bùi Mạnh H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị V và anh Bùi Mạnh H có 01 (Một) con chung là Bùi Thị Kiều O sinh ngày 19/11/2008 (con khỏe mạnh, phát triển bình thường). Ly hôn chị V và anh H thỏa thuận: chị Đinh Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Thị Kiều O sinh ngày 19/11/2008 cho đến khi các con đủ 18 (Mười tám) tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đinh Thị V không yêu cầu anh Bùi Mạnh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Bùi Mạnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị Đinh Thị V và anh Bùi Mạnh H không có tài sản chung và vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí:** Chị Đinh Thị V tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 08631 ngày 23/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Chị V được hoàn lại số tiền án phí là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện M, thành phố H (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Triệu Thị Huyền**